

THỰC TRẠNG TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP TDDT TRƯỜNG HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDDT HÀ NỘI

PGS.TS Bùi Quang Hải, Đinh Thị Huyền

Trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội

Tóm tắt: Qua kết quả phỏng vấn thực trạng về nhận thức, thái độ, ý thức và kết quả học tập môn Lý luận và phương pháp TDDT trường học (LL&PP TDDT TH) của sinh viên trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội cho thấy: Sinh viên chưa tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học, mặc dù có nhiều cố gắng tuy nhiên ý thức học tập còn chưa chủ động, chưa tìm tòi sáng tạo trong học tập nên kết quả học tập chưa đáp ứng được kỳ vọng đặt ra của môn học, của giáo viên và đặc biệt bản thân sinh viên.

Từ khóa: Thực trạng, tính tích cực, sinh viên...

Abstract: Through interviews with the real situation of awareness, attitude, awareness and learning results of Science and Technology of Sports Science subject of students of Hanoi University of Pedagogy and Sports, it shows that: Students are not actively learning about Physical Science and Sports subjects Learning, although there are many efforts, but the awareness is not active, not seeking creativity in learning so the learning results do not meet the expectations set by the subject, the teacher and especially students themselves.

Keywords: Current situation, positive nature, students...

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội là trường đầu ngành về đào tạo giáo viên giáo dục thể chất có trình độ đại học và trên đại học. Trong những năm gần đây nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, việc đổi mới về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học là vấn đề được nhà trường đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên trong giờ học sinh viên vẫn chưa phát huy được tính tự giác tích cực học tập, vẫn còn nhiều sinh viên nghỉ học, đi học muộn và làm việc riêng trong lớp và kết quả học tập của sinh viên vẫn còn chưa cao.

Qua tìm hiểu các tài liệu chuyên môn và các công trình nghiên cứu về tính tích cực và tính tích cực học tập cho thấy đã có một số bài viết nghiên cứu của các tác giả, tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học cho sinh viên

trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội. Xác định việc nâng cao tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT TH là rất quan trọng, bước đầu việc đánh giá thực trạng tính tích cực học tập môn lý luận và phương pháp TDDT trường học của sinh viên trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội được tiến hành nghiên cứu.

Các phương pháp nghiên cứu thường quy trong thể dục thể thao như: Phỏng vấn, kiểm tra sư phạm, kiểm tra y học, toán học thống kê được sử dụng để giải quyết mục tiêu đã đề ra.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**1. Xây dựng câu hỏi phỏng vấn, khảo sát đánh giá tính tích cực học tập môn Lý luận và phương pháp TDDT trường học cho SV trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội****1.1. Thực trạng nhận thức của sinh viên trường ĐHSPTDDT Hà Nội về vị trí, vai trò và ý nghĩa môn Lý luận và Phương pháp TDDT trường học**

Để đánh giá được thực trạng nhận thức của sinh viên trường Đại học Sư phạm TDDT

Hà Nội về vị trí, vai trò cũng như ý nghĩa của môn học, chúng tôi tìm hiểu thông qua phiếu hỏi trực tiếp 169 sinh viên khóa 48, kết quả như sau:

Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa môn LL&PP TDDT TH (n = 169)

TT	Ý nghĩa	Kết quả			
		Có		Không	
		n	%	n	%
1	LL&PP TDDT trường học là môn học quan trọng đối với ngành GDTC	138	81,66	31	18,34
2	LL&PP TDDT trường học là môn học cần cho sự nghiệp	141	83,43	28	16,57
3	LL&PP TDDT trường học cung cấp cho em những hiểu biết cơ bản về GDTC, TDDT trong trường học	155	91,71	14	8,28
4	LL&PP TDDT trường học giúp em nâng cao lòng yêu nghề, yêu trẻ	90	53,25	79	46,75
5	LL&PP TDDT trường học giúp em hình thành năng lực nghiệp vụ sư phạm và thực tiễn GD&HL Thể thao sau này	143	84,62	26	15,38
6	LL&PP TDDT trường học giúp em lĩnh hội tri thức lý luận chuyên ngành, rèn luyện và phát triển nhân cách bản thân	152	89,94	17	10,06
7	LL&PP TDDT trường học giúp em hình thành tình cảm nghề nghiệp, nhân sinh quan khoa học, tiếp tục hoàn thiện nhân cách của nhà giáo XHCN	141	83,43	28	16,57

Bảng 2. Nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của môn LL&PP TDDT TH (n = 169)

Các mức độ quan trọng	Quan trọng		Bình thường		Không quan trọng	
	n	%	n	%	n	%
TDA, TDB, ĐK	36/40	90%	4/40	10%	0/40	0,0%
Bơi A, Bơi B, BD	29/42	69,0%	13/42	31,0%	2/42	4,8%
CL, BB, BR, QV	28/45	62,2%	14/45	31,1%	3/45	6,7%
Võ A, Võ B, BC	35/42	83,3%	7/42	16,7%	0/42	0,0%
Cộng chung	128/169	74,5%	38/169	22,2%	5/169	2,9%

Ghi chú: TDA: Thể dục A, TDB: Thể dục B, ĐK: Điền kinh, BD: Bóng đá, CL: Cầu lông, BB: Bóng bàn, BR: Bóng rổ, QV: Quần vợt, BC: Bóng chày.

Qua Bảng 1 chúng ta thấy tỷ lệ phần trăm trả lời “Có”: 6/7 câu của thang đo lường chiếm trên 80% ý kiến điều tra. Điều này, có thể hiểu

được, môn LL&PP TDDT trường học là môn quan trọng trong các môn học của ngành GDTC, là môn học cần cho sự nghiệp.

Qua Bảng 2 chúng ta thấy 74,5% số sinh viên ở cả 4 khối lớp được nghiên cứu thấy rõ môn LL&PP TDTT trường học có vị trí quan trọng, 22,2% số sinh viên ở cả 4 khối lớp được nghiên cứu thấy rõ môn LL&PP TDTT trường học có vị trí bình thường và chỉ có 2,9% số sinh viên ở cả 4 khối lớp được nghiên cứu cho rằng môn LL&PP TDTT trường học không quan trọng.

1.2. Thực trạng thái độ của sinh viên trường ĐHSP TDTT Hà Nội đối với môn LL&PP TDTT TH

1.2.1. Hứng thú học tập môn học LL&PP TDTT TH của sinh viên trường ĐHSP TDTT Hà Nội

Để khảo sát thực trạng này, chúng tôi đã tiến hành hỏi ý kiến 169 sinh viên của khóa 48_ĐHCQ tại trường. Kết quả như sau:

Bảng 3. Hứng thú học tập môn học LL&PP TDTT TH của sinh viên trường ĐHSP TDTT Hà Nội
(n = 169)

Các mức độ Khối lớp	Hứng thú		Bình thường		Không hứng thú	
	n	%	n	%	n	%
TDA, TDB, ĐK	26/40	65,0%	14/40	35,0%	0/40	0,0%
Bơi A, Bơi B, BĐ	24/42	57,1%	13/42	31,0%	5/42	11,9%
CL, BB, BR, QV	20/45	44,4%	17/45	37,8%	8/45	17,8%
Võ A, Võ B, BC	25/42	59,5%	15/42	35,7%	2/42	4,8%
Cộng chung	95/169	56,5%	59/169	34,9%	15/169	8,6%

Qua Bảng 3 cho thấy có 56,5% số SV nghiên cứu có hứng thú học tập môn LL&PP TDTT trường học. Số SV sư phạm không có hứng thú học tập môn học là 8,6%.

1.2.2. Thái độ học tập môn học LL&PP TDTT TH của SV trường ĐHSP TDTT Hà Nội

Qua Bảng 4 ta thấy: Phần lớn sinh viên trường ĐHSP TDTT Hà Nội có thái độ tốt đối với bản thân môn học. Thể hiện:

Trong tổng số 10 câu hỏi đưa ra khảo sát, có 7/10 câu có ý kiến trả lời là “Có” ở mức độ 70% trở lên so với tổng ý kiến khảo sát.

Như vậy, bản thân môn học đã tạo ra cảm xúc tích cực ở các em sinh viên, đây là tiền đề của hứng thú trong giờ học môn LL&PP TDTT trường học của SV trường ĐHSP TDTT Hà Nội.

Bảng 4. Thái độ học tập môn học LL&PP TDTT TH của sinh viên trường ĐHSP TDTT Hà Nội
(n = 169)

TT	Thái độ	Kết quả			
		Có		Không	
		n	%	n	%
1	Em băn khoăn, không vui khi chưa hiểu bài	120	71,00	49	29,0
2	Em thích thú khi học các bài học LL&PP TDTT TH	130	76,92	39	23,08
3	Em cảm thấy nuối tiếc khi phải nghỉ giờ LL&PP TDTT TH	123	72,8	46	27,2
4	Em vui sướng khi thực hiện được những yêu cầu của giảng viên về môn LL&PP TDTT TH	140	82,84	29	17,16
5	Đối với em môn LL&PP TDTT TH là môn bắt buộc	72	42,60	97	57,40
6	Em chờ đợi học môn LL&PP TDTT TH	78	46,15	91	53,87
7	Em hào hứng, vui vẻ trong giờ học LL&PP TDTT TH	130	76,92	39	23,08

8	Em tự hào khi đạt được điểm cao ở môn này	153	90,53	16	9,47
9	Em cảm thấy giờ học LL&PP TDTT TH trôi qua nhanh	126	74,56	43	25,44
10	Em say sưa, không mệt mỏi khi học môn LL&PP TDTT TH	112	66,27	57	33,73

1.3. Thực trạng học tập môn học LL&PP TDTT trường học của sinh viên trường ĐHSPTDTT Hà Nội

1.3.1. Thực trạng ý thức học tập của sinh viên trường ĐHSPTDTT Hà Nội trong quá trình học môn LL&PP TDTT TH

Qua Bảng 5 ta thấy: Chỉ có 5/16 câu chiếm tỷ lệ trên 70% các ý kiến khảo sát. Như vậy, các em sinh viên trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội nhận thức được vị trí, vai trò, ý nghĩa của môn LL&PP TDTT TH và có thái độ tốt với nó. Tuy nhiên, biểu hiện ra ý thức học tập chưa tương xứng với nhận thức và thái độ đối

với môn học. Thể hiện, tỷ lệ 5/16 câu của thang đo lường trên 70% là tỷ lệ chưa cao. Mặt khác, ở những câu chiếm tỷ lệ phần trăm cao mới chỉ thể hiện thái độ học tập chăm chỉ như: đi học đúng giờ, chuyên cần, chú ý nghe giảng, học vở ghi và giáo trình cô giới thiệu... Các em chưa có ý thức tích cực vươn lên lĩnh hội tri thức như: tìm tòi đọc những tài liệu khác liên quan tới môn học, tích cực suy nghĩ đối với vấn đề khó, tích cực phát biểu ý kiến, vận dụng tri thức vào thực tiễn. Ở những nội dung này, không nhiều sinh viên trường ĐHSPTDTT Hà Nội lựa chọn.

Bảng 5. Ý thức học tập môn LL&PP TDTT TH của sinh viên ĐHCQ K48 (n = 169)

TT	Nội dung đánh giá ý thức	Kết quả			
		Có		Không	
		n	%	n	%
1	Em đi học đúng giờ để học môn LL&PP TDTT TH	140	82,84	29	17,16
2	Em chú ý nghe giảng và ghi chép bài đầy đủ môn LL&PP TDTT TH	123	72,80	46	27,20
3	Em chỉ học vở ghi và giáo trình chính mà cô giới thiệu	130	76,92	39	23,08
4	Em đi học chuyên cần đối với môn LL&PP TDTT TH	135	79,88	34	20,12
5	Em luôn tự tìm cách trải nghiệm thực tế để đối chiếu những kiến thức đã học với thực tiễn học tập, tập luyện, thi đấu của bản thân	66	39,05	103	60,95
6	Em học bài và làm bài tập trước khi đến lớp	120	71,00	49	29,0
7	Em tự xây dựng, thực hiện nhiệm vụ học tập cho bản thân	65	38,46	104	61,54
8	Em đọc những tài liệu liên quan đến môn LL&PP TDTT trường học	72	42,60	94	57,40
9	Trong khi học môn LL&PP TDTT trường học, em có thắc mắc thường hỏi thầy hoặc bạn	78	46,15	91	53,45
10	Em sắp xếp hệ thống hóa lại kiến thức môn học theo ý hiểu của bản thân	89	52,66	80	47,34
11	Em suy nghĩ khi học kiến thức khó hiểu của môn LL&PP TDTT trường học	65	38,46	104	61,54
12	Em tìm tòi, sưu tầm những tài liệu phục vụ cho môn LL&PP TDTT trường học	86	50,89	83	49,11
13	Em tích cực phát biểu ý kiến trong khi học LL&PP TDTT trường học	91	53,87	78	46,13

14	Em vận dụng tri thức LL&PP TDDT vào giải quyết vấn đề trong cuộc sống và nghề nghiệp	89	52,66	80	47,34
15	SV tự giác soạn giáo án và xung phong lên giảng trong giờ rèn luyện NVSP	70	41,42	99	58,58
16	Em làm đề cương ôn tập trên cơ sở tổng hợp kiến thức của các tài liệu có liên quan	71	44,38	98	57,99

Từ phân tích trên, cho ta nhận định tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT TH của sinh viên trường ĐHSP TDDT Hà Nội chưa cao. Trong giờ học cũng như ngoài giờ, các em chưa chủ động, tìm tòi sáng tạo trong học tập, mà mới chỉ ở mức độ nắm kiến thức giảng viên cung cấp, chưa vượt ra ngoài khuôn khổ đó, để nắm kiến thức một cách sâu và rộng hơn.

2. Thực trạng kết quả học tập môn học LL&PP TDDT TH của sinh viên trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội

Bằng việc tổng hợp kết quả học tập môn LL&PP TDDT trường học của SV khóa Đại học 48, chúng tôi có căn cứ đánh giá thực trạng kết quả môn học của đối tượng nghiên cứu. Kết quả thu được như trình bày tại Bảng 6.

Bảng 6. Kết quả học tập môn LL&PP TDDT TH của sinh viên K48 trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội (n = 169)

Học phần	Kết quả thi lần 1 (%)					Tỷ lệ qua lần 1	
	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung Bình	Yếu kém	Số lượng	Tỷ lệ %
Điểm chuyên cần	17,76	26,63	39,64	14,79	1,18	167	98,82
Điểm thi giữa học phần	7,10	20,11	49,71	23,08	0	169	100
Điểm thi kết thúc học phần	0	6,59	35,33	48,50	9,58	149	88,17
Điểm môn học	0,59	8,88	39,24	40,24	10,65	151	88,17

Qua Bảng 6 cho thấy:

- 100% số sinh viên có điểm thi giữa học có kết quả học tập qua lần 1 khi xét điểm, 98,22% số sinh viên có kết quả học tập qua lần 1 khi xét điểm chuyên cần, nhưng chỉ có **88,17%** qua lần 1 điểm thi kết thúc môn học và điểm môn học.

- Mặc dù có tới 88,17% số sinh viên qua lần 1 môn học nhưng trong đó số sinh viên đạt điểm giỏi, khá là rất ít, chủ yếu điểm môn học xếp loại trung bình (40,24%). Số sinh viên phải thi lại và số lượng sinh viên không đủ điều kiện thi kết thúc học phần vẫn còn. Như vậy, có thể thấy rằng kết quả học tập môn LL&PP TDDT trường học của sinh viên chỉ đạt ở mức trung bình và khá.

Qua thực trạng công tác giảng dạy và học tập môn LL&PP TDDT trường học cho thấy chất lượng học tập của sinh viên không cao. Điểm môn học ở mức trung bình, tỷ lệ sinh viên thi lại học lại còn nhiều. Một trong những

nguyên nhân cơ bản là SV chưa thực sự tích cực trong quá trình học tập môn học. Vì vậy, việc lựa chọn và ứng dụng các biện pháp phù hợp để nâng cao tính tích cực học tập qua đó nâng cao hiệu quả học tập môn học LL&PP TDDT trường học cho sinh viên trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội là một việc làm vô cùng ý nghĩa và cấp thiết hiện nay.

3. Những nguyên nhân ảnh hưởng đến tính tích cực học tập môn học LL&PP TDDT trường học của sinh viên trường ĐHSP TDDT Hà Nội

Qua trao đổi và căn cứ vào những yếu tố tác động đến môn học LL&PP TDDT trường học, chúng tôi tổng hợp được các nguyên nhân tác động tích cực và tiêu cực tới tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học ở người học ở 4 mặt: Môn học, Giảng viên, Sinh viên và môi trường tác động. Bài viết tiến hành phỏng vấn sinh viên ĐHCQ khóa 48, đối tượng vừa

hoàn thành môn học LL&PP TDDT trường học. Kết quả thu được cho thấy:

Những nguyên nhân tác động tích cực tới tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học: Nhóm nguyên nhân về môn học là quan trọng nhất, có tác dụng tích cực đến tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học, tiếp đến là nhóm nguyên nhân về giảng viên, kế đến là nhóm nguyên nhân về người học, sau cùng là nhóm nguyên nhân về môi trường học tập.

Những nguyên nhân tác động tiêu cực tới tính tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học:

Nguyên nhân liên quan tới khả năng tiếp thu tri thức của sinh viên là nguyên chủ yếu. Kế đến, nguyên nhân về cơ sở vật chất cũng ảnh hưởng không nhỏ làm mất tính tích cực học tập ở các em.

Nguyên nhân về tính chất môn học và giảng viên xếp vị trí thứ yếu. Chứng tỏ, sinh viên không tích cực không phải do phần lớn sự tác động từ phía giảng viên và môn học.

Tổng hợp của nhiều nguyên nhân: bản thân sinh viên, giảng viên, tài liệu, cơ sở vật chất... tác động tới tính tích cực học tập của các em. Trong đó, chú ý hơn cả là nguyên nhân bản thân người học. Kết quả học tập môn LL&PP TDDT trường học của các em như thế nào, các em có hiểu bài hay không, có hứng thú với môn học hay không phụ thuộc một phần vào sự phát triển trí tuệ, sự nỗ lực của các em. Bên cạnh đó, nguyên nhân về giảng viên, cơ sở vật chất, bạn bè, cha mẹ, tài liệu học tập là yếu tố bên ngoài, hỗ trợ, tác động tới tính tích cực của môn học môn LL&PP TDDT trường học. Trong các yếu tố bên ngoài đó, cần chú ý tới yếu tố cơ sở vật chất, tài liệu học tập.

KẾT LUẬN

Sinh viên trường ĐHSPTDDT Hà Nội chưa tích cực học tập môn LL&PP TDDT trường học, mặc dù có nhiều cố gắng tuy nhiên ý thức học tập còn chưa chủ động, chưa tìm tòi sáng tạo trong học tập nên kết quả học tập chưa đáp ứng được kỳ vọng đặt ra của môn học, của giáo viên và đặc biệt bản thân sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đặng Vũ Hoạt (2003), *Vấn đề hoàn thiện phương pháp dạy học*, Thông tin Khoa học giáo dục.
- [2]. Hoàng thị Đông (2006), *Lý luận và phương pháp Giáo dục thể chất trong trường học*, Nxb. TDDT, Hà Nội.
- [3]. Lưu Xuân Mới (2000), *Lý luận dạy học đại học*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Những quy định đối với công tác đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học, công tác học sinh sinh viên (2019).
- [5]. Phạm Xuân Thành, Lê Văn Lãm (2008), *Giáo trình Thể dục Thể thao trường học*, Nxb. TDDT, Hà Nội.